

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 38

Phẩm 10: HÀNH TƯỚNG CỦA BÁT-NHÃ (1)

Lại nữa bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nên quán như thế này: “Cái gì là Bát-nhã ba-la-mật-đa? Vì sao gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa? Ai tu Bát-nhã ba-la-mật-đa? Bát-nhã ba-la-mật-đa này dùng để làm gì? Như vậy, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa quán sát kỹ, nếu pháp ấy không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, đó là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Bên trong không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, thì lấy cái gì để vấn hỏi?”

Khi ấy, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Trong đó, pháp nào không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được?

Trưởng lão Thiện Hiện đáp:

–Đó là pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì do pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Xá-lợi Tử, pháp sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp thọ, tưởng, hành, thức, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Xá-lợi Tử, pháp nhãn xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp sắc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Xá-lợi Tử, pháp nhãn giới, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp nhĩ giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp tỷ giới, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp thiệt giới, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp thân giới, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp ý giới, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp địa giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp thủy, hỏa, phong, không, thức giới, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp Thánh đế khổ, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp

Thánh đế tập, diệt, đạo, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp vô minh, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp không bên trong, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp bốn Tĩnh lực, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp năm loại mắt, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp sáu phép thần thông, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp bốn Niệm trụ, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp mười lực của Phật, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp chân như, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp pháp giới, pháp tánh, pháp trụ, pháp định, thật tế, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp Dự lưu, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp Bồ-tát, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Như Lai, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, nói tóm lại, thường hoặc vô thường, lạc hoặc khổ, ngã hoặc vô ngã, tịnh hoặc bất tịnh, không hoặc bất không, vô tướng hoặc hữu tướng, vô nguyện hoặc hữu nguyện, tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, xa lìa hoặc chẳng xa lìa, tạp nhiễm hoặc thanh tịnh, sinh hoặc diệt, hữu vi hoặc vô vi, hữu lậu hoặc vô lậu, thiện hoặc chẳng phải thiện, hữu tội hoặc vô tội, thế gian hoặc xuất thế gian, thuộc về sinh tử hoặc thuộc về Niết-bàn, quá khứ, vị lai, hiện tại, thiện, bất thiện hoặc vô ký, sự ràng buộc trong cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, học-vô học, hoặc phi học phi vô học; kiến sở đoạn, tu sở đoạn, phi sở đoạn, ở trong, ngoài hoặc ở cả trong ngoài, các pháp như vậy, đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì do pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thẩm xét, quán sát kỹ

tất cả pháp như trên, đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tâm không chìm đắm, lo âu, hối tiếc; tâm ấy chẳng kinh hoàng, sợ sệt, hãi hùng. Nên biết, Đại Bồ-tát ấy đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, có khả năng thường chẳng xa lìa.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Vì duyên cơ gì mà biết là các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, có khả năng thường chẳng xa lìa.

Thiện Hiện đáp:

–Vì Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về Bát-nhã ba-la-mật-đa, lìa tự tánh Bát-nhã ba-la-mật-đa; biết như thật về Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tĩnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, lìa tự tánh tĩnh lự cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, do đó, nên biết, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, có khả năng thường chẳng xa lìa.

Xá-lợi Tử, vì Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về sắc, lìa tự tánh sắc; biết như thật về thọ, tưởng, hành, thức, lìa tự tánh thọ, tưởng, hành, thức; biết như thật về nhãn xứ, lìa tự tánh nhãn xứ; biết như thật về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, lìa tự tánh nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; biết như thật về sắc xứ, lìa tự tánh sắc xứ; biết như thật về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, lìa tự tánh thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; biết như thật về nhãn giới, lìa tự tánh nhãn giới; biết như thật về sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, lìa tự tánh sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra; biết như thật về nhĩ giới, lìa tự tánh nhĩ giới; biết như thật về thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, lìa tự tánh thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra; biết như thật về tỷ giới, lìa tự tánh tỷ giới; biết như thật về hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, lìa tự tánh hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra; biết như thật về thiệt giới, lìa tự tánh thiệt giới biết như thật về vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, lìa tự tánh vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra; biết như thật về thân giới, lìa tự tánh thân giới; biết như thật về xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, lìa tự tánh xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra; biết như thật về ý giới, lìa tự tánh ý giới; biết như thật về pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, lìa tự tánh pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; biết như thật về địa giới, lìa tự tánh địa giới; biết như thật về thủy, hỏa, phong, không, thức giới, lìa tự tánh thủy, hỏa, phong, không, thức giới; biết như thật về Thánh đế khổ, lìa tự tánh Thánh đế khổ; biết như thật về Thánh đế tập, diệt, đạo, lìa tự tánh Thánh đế tập, diệt, đạo; biết như thật về vô minh, lìa tự tánh vô minh; biết như thật về hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, lìa tự tánh hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não; biết như thật về pháp không bên trong, lìa tự tánh pháp không bên trong; biết như thật về pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, lìa tự tánh pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh; biết như thật về bốn Tĩnh lự, lìa tự tánh bốn Tĩnh lự; biết như thật về bốn

Vô lượng, bốn Định vô sắc, là tự tánh bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; biết như thật về năm loại mắt, là tự tánh năm loại mắt; biết như thật về sáu phép thần thông, là tự tánh sáu phép thần thông; biết như thật về bốn Niệm trụ, là tự tánh bốn Niệm trụ; biết như thật về bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, là tự tánh bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo; biết như thật về mười lực của Phật, là tự tánh mười lực của Phật; biết như thật về bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, là tự tánh bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng; biết như thật về chân như, là tự tánh chân như; biết như thật về pháp giới, pháp tánh, trụ pháp, định pháp, thật tế, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, là tự tánh pháp giới cho đến tánh ly sinh; biết như thật về Dự lưu, là tự tánh Dự lưu; biết như thật về Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, là tự tánh Nhất lai cho đến Độc giác; biết như thật về Bồ-tát, là tự tánh Bồ-tát; biết như thật về Như Lai, là tự tánh Như Lai; biết như thật về pháp thường, vô thường, là tự tánh pháp thường, vô thường; biết như thật về pháp lạc, khổ, ngã, vô ngã, tịnh, bất tịnh, không, bất không, vô tướng, hữu tướng, vô nguyện, hữu nguyện, tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh, xa lìa, chẳng xa lìa, tạp nhiễm, thanh tịnh, sinh, diệt, hữu vi, vô vi, hữu lậu, vô lậu, thiện, chẳng phải thiện, hữu tội, vô tội, thế gian, xuất thế gian, thuộc về sinh tử hoặc về Niết-bàn, là tự tánh pháp lạc, khổ cho đến thuộc về sinh tử hoặc về Niết-bàn; biết như thật về pháp quá khứ, vị lai, hiện tại, là tự tánh pháp quá khứ, vị lai, hiện tại; biết như thật về pháp thiện, bất thiện, vô ký, sự ràng buộc trong cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, học, vô học, phi học phi vô học; kiến sở đoạn, tu sở đoạn, phi sở đoạn, ở trong, ngoài, ở cả trong ngoài, là tự tánh pháp thiện, bất thiện, vô ký cho đến ở trong, ngoài, ở cả trong ngoài.

Xá-lợi Tử, do đó nên biết, các Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, có khả năng thường chẳng xa lìa.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Cái gì là tự tánh của Bát-nhã ba-la-mật-đa? Cái gì là tự tánh của Tĩnh lực, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa? Cho đến cái gì là tự tánh của pháp ở trong, ngoài, ở cả trong ngoài?

Thiện Hiện đáp:

–Vô tánh là tự tánh của Bát-nhã ba-la-mật-đa, vô tánh là tự tánh của Tĩnh lực, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, cho đến vô tánh là tự tánh của pháp ở trong, ngoài, ở cả trong ngoài.

Xá-lợi Tử, do đó nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa, là tự tánh Bát-nhã ba-la-mật-đa; Tĩnh lực, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, là tự tánh Tĩnh lực cho đến tự tánh Bồ thí ba-la-mật-đa; cho đến pháp ở trong, ngoài, ở cả trong ngoài, là tự tánh pháp ở trong, ngoài, ở cả trong ngoài.

Xá-lợi Tử, Bát-nhã ba-la-mật-đa, là tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa; Tĩnh lực, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, là tướng Tĩnh lực cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa; cho đến pháp ở trong, ngoài, ở cả trong ngoài, là tướng pháp ở trong, ngoài, ở cả trong ngoài.

Xá-lợi Tử, tự tánh cũng là tự tánh; tướng cũng là tướng; tự tánh cũng là tướng; tướng cũng là tự tánh; tướng của tự tánh cũng là tự tánh của tướng; tự tánh của tướng cũng là tướng của tự tánh.

Xá-lợi Tử nói với Thiện Hiện:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Nếu Đại Bồ-tát, học những pháp ở trên, có khả năng hoàn thành trí Nhất thiết tướng?

Thiện Hiện đáp:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như ngài nói! nếu Đại Bồ-tát học những pháp ở trên, có khả năng hoàn thành trí Nhất thiết tướng. Vì sao vậy? Xá-lợi Tử, vì Đại Bồ-tát ấy, biết tất cả pháp là không sinh, không hoàn thành.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Do nhân duyên gì mà tất cả pháp không sinh, không hoàn thành?

Thiện Hiện đáp:

–Vì sắc tức là không, nên sinh ra và hình thành của sắc không thể được; vì thọ, tướng, hành, thức là không, nên sinh ra và hình thành của thọ, tướng, hành, thức không thể được; vì nhãn xứ là không, nên sinh ra và hình thành của nhãn xứ không thể được; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không, nên sinh ra và hình thành của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thể được; vì sắc xứ là không, nên sinh ra và hình thành của sắc xứ không thể được; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không, nên sinh ra và hình thành của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thể được; vì nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra là không, nên sinh ra và hình thành của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không thể được; vì nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không, nên sinh ra và hình thành của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không thể được; vì tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là không, nên sinh ra và hình thành của tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra không thể được; vì thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là không, nên sinh ra và hình thành của thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra không thể được; vì thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không, nên sinh ra và hình thành của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không thể được; vì ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không, nên sinh ra và hình thành của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không thể được; vì địa giới là không, nên sinh ra và hình thành của địa giới không thể được; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không, nên sinh ra và hình thành của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thể được; vì Thánh đế khổ là không, nên sinh ra và hình thành của Thánh đế khổ không thể được; vì Thánh đế tập, diệt, đạo là không, nên sinh ra và hình thành của Thánh đế tập, diệt, đạo không thể được; vì vô minh là không, nên sinh ra và hình thành của vô minh không thể được; vì hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là không, nên sinh ra và hình thành của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não không thể được; vì pháp không bên trong là không, nên sinh ra và hình thành của pháp không bên trong không thể được; vì pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh là không, nên sinh ra và hình thành của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh không thể được; vì bốn Tĩnh lực là không, nên sinh ra và hình thành của bốn Tĩnh lực không thể được;

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là không, nên sinh ra và hình thành của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không thể được; vì năm loại mắt là không, nên sinh ra và hình thành của năm loại mắt không thể được; vì sáu phép thần thông là không, nên sinh ra và hình thành của sáu phép thần thông không thể được; vì Bồ thí ba-la-mật-đa là không, nên sinh ra và hình thành của Bồ thí ba-la-mật-đa không thể được; vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là không, nên sinh ra và hình thành của Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa không thể được; vì bốn Niệm trụ là không, nên sinh ra và hình thành của bốn Niệm trụ không thể được; vì bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo là không, nên sinh ra và hình thành của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không thể được; vì mười lực của Phật là không, nên sinh ra và hình thành nơi mười lực của Phật không thể được; vì bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là không, nên sinh ra và hình thành của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng; vì chân như là không, nên sinh ra và hình thành của chân như không thể được; vì pháp giới, pháp tánh, pháp trụ, pháp định, thật tế, tánh bình đẳng, tánh ly sinh là không, nên sinh ra và hình thành của pháp giới cho đến tánh ly sinh không thể được; vì Dự lưu là không, nên sinh ra và hình thành của Dự lưu không thể được; vì Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác là không, nên sinh ra và hình thành của Nhất lai cho đến Độc giác không thể được; vì Bồ-tát là không, nên sinh ra và hình thành của Bồ-tát không thể được; vì Như Lai là không, nên sinh ra và hình thành của Như Lai không thể được; vì pháp thường, vô thường là không, nên sinh ra và hình thành của pháp thường, vô thường không thể được; vì các pháp lạc, khổ, ngã, vô ngã, tịnh, bất tịnh, không, bất không, vô tướng, hữu tướng, vô nguyện, hữu nguyện, tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh, xa lìa, chẳng xa lìa, tạp nhiễm, thanh tịnh, sinh, diệt, hữu vi, vô vi, hữu lậu, vô lậu, thiện, chẳng phải thiện, hữu tội, vô tội, thế gian, xuất thế gian, thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn là không, nên sinh ra và hình thành của pháp lạc, khổ cho đến thuộc về sinh tử, thuộc về Niết-bàn không thể được; vì pháp quá khứ, vị lai, hiện tại, thiện, bất thiện, vô ký, sự ràng buộc trong cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, học-vô học, phi học phi vô học; kiến sở đoạn, tu sở đoạn, phi sở đoạn, ở trong, ngoài, ở cả trong ngoài là không, nên sinh ra và hình thành của pháp thiện, bất thiện, vô ký cho đến ở trong, ngoài, ở cả trong ngoài không thể được.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, liền tiếp cận trí Nhất thiết tướng; Đại Bồ-tát ấy, tiếp cận như thật trí Nhất thiết tướng như vậy, nên được thân thanh tịnh, được lời thanh tịnh, được ý thanh tịnh, được tướng thanh tịnh như vậy, nên chẳng sinh tâm nối kết với tham, với sân, với si, với mạn, với sự dối trá, với sự tham lam keo kiệt, với tất cả mọi kiến chấp thủ đắc. Đại Bồ-tát ấy, vì do chẳng sinh tâm nối kết với tham, nối kết với tất cả mọi kiến chấp thủ đắc, nên rút ráo chẳng đọa vào trong thai nữ nhân, thường được hóa sinh, cũng vĩnh viễn không sinh vào các đường ác, trừ khi vì nhân duyên làm lợi lạc cho hữu tình; từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, tạo sự thành tựu đầy đủ cho loài hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, cho đến chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, thường chẳng lìa Phật.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát muốn được công đức thù thắng lợi lạc như trên, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng nên xa lìa.

Bấy giờ, Trưởng lão Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-

nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành về sắc, về tướng của sắc, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về thọ, tướng, hành, thức, hoặc tu hành về tướng của thọ, tướng, hành, thức, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của sắc, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của sắc, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của thọ, tướng, hành, thức, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của sắc, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của sắc, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của thọ, tướng, hành, thức, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của thọ, tướng, hành, thức, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của sắc, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của sắc, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của thọ, tướng, hành, thức, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của thọ, tướng, hành, thức, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về sự tịnh, bất tịnh của sắc, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của sắc, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của thọ, tướng, hành, thức, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của thọ, tướng, hành, thức, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng không, bất không của sắc, hoặc tu hành về tướng không, bất không của sắc, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng không, bất không của thọ, tướng, hành, thức, hoặc tu hành về tướng không, bất không của thọ, tướng, hành, thức, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của sắc, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của sắc, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của thọ, tướng, hành, thức, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của thọ, tướng, hành, thức, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của sắc, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của sắc, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của thọ, tướng, hành, thức, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của thọ, tướng, hành, thức, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thọ, tướng, hành, thức, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thọ, tướng, hành, thức, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của sắc, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của sắc, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thọ, tướng, hành, thức, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thọ, tướng, hành, thức, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành nhân xứ, hoặc tu hành về tướng của nhân xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, hoặc tu hành về tướng của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của nhân xứ, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của nhân xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của nhân xứ, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của nhân xứ, thì không phải tu

hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của nhãn xứ, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của nhãn xứ, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của nhãn xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịnh, bất tịnh của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của nhãn xứ, hoặc tu hành về tướng không, bất không của nhãn xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của nhãn xứ, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của nhãn xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của nhãn xứ, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhãn xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhãn xứ, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhãn xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của nhãn xứ, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhãn xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sắc xứ, hoặc tu hành về tướng của sắc xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc tu hành về tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của sắc xứ, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của sắc xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của sắc xứ, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của sắc xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của sắc xứ, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của sắc xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của sắc xứ, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của sắc xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịnh, bất tịnh của thanh,

hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của sắc xứ, hoặc tu hành về tướng không, bất không của sắc xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc tu hành về tướng không, bất không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của sắc xứ, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của sắc xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của sắc xứ, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của sắc xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc xứ, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của sắc xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của sắc xứ, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của sắc xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng không, bất không của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cái vô nguyện, hữu nguyện của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng không, bất không của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng của tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng thường, vô

thường của tử giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của tử giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của tử giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của tử giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng không, bất không của tử giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của tử giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyên, hữu nguyên của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô nguyên, hữu nguyên của tử giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của tử giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của tử giới, hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của tử giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng của thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng không, bất không của thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ

do thiết xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng không, bất không của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng của ý giới cho

đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái ngã, vô ngã của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng không, bất không của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tu hành địa giới, hoặc tu hành về tướng của địa giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc tu hành về tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của địa giới, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của địa giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái thường, vô thường của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc tu hành về tướng thường, vô thường của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của địa giới, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của địa giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái lạc, khổ của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc tu hành về tướng lạc, khổ của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của địa giới, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc tu hành về tướng ngã, vô ngã của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành sự tịnh, bất tịnh của địa giới, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của địa giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hành cái tịnh, bất tịnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc tu hành về tướng tịnh, bất tịnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của địa giới, hoặc tu hành về tướng không, bất không của địa giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái không, bất không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc tu hành về tướng không, bất không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của địa giới, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của địa giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô tướng, hữu tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc tu hành về tướng vô tướng, hữu tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của địa giới, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của địa giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc tu hành về tướng vô nguyện, hữu nguyện của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của địa giới, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của địa giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc tu hành về tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của địa giới, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của địa giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc tu hành về tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thì không phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

